

ĐẢNG BỘ TỈNH SƠN LA
ĐẢNG BỘ XÃ TÂN YÊN

*

Số - BC/ĐU

(Dự thảo lần 3)

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Tân Yên, ngày tháng năm 2025

BÁO CÁO CHÍNH TRỊ
của Ban Chấp hành Đảng bộ xã khoá I
trình Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Tân Yên lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030

TIẾP TỤC XÂY DỰNG ĐẢNG BỘ TRONG SẠCH, VỮNG MẠNH; ĐỔI MỚI, KIẾN TẠO, HIỆU LỰC, HIỆU QUẢ; ĐẨY MẠNH CHUYỂN ĐỔI SỐ; PHÁT HUY TIỀM NĂNG, LỢI THẾ, GIỮ GÌN BẢN SẮC VĂN HOÁ DÂN TỘC, BẢO ĐẢM QUỐC PHÒNG, AN NINH, XÂY DỰNG XÃ TÂN YÊN PHÁT TRIỂN XANH, NHANH VÀ BỀN VỮNG

Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Tân Yên lần thứ nhất được tổ chức vào thời điểm có ý nghĩa quan trọng, tổng kết 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, 05 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XV (2020 - 2025), Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị xã lần thứ XXII (2020-2025), thực hiện chủ trương của Đảng, Nhà nước về tổ chức chính quyền địa phương hai cấp, mở rộng không gian phát triển, bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của đất nước. Đại hội có nhiệm vụ xác định phương hướng, mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nhiệm kỳ 2025 - 2030; tham gia đóng góp ý kiến vào dự thảo Văn kiện Đại hội Đảng bộ tỉnh Sơn La lần thứ XVI, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XV, nhiệm kỳ 2025-2030.

Phần thứ nhất
BỐI CẢNH VÀ TÌNH HÌNH

I- BỐI CẢNH TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU XÃ TÂN YÊN LẦN THỨ NHẤT, NHIỆM KỲ 2025-2030

Trong bối cảnh toàn Đảng, toàn dân và toàn hệ thống chính trị đang tích cực triển khai thực hiện các chủ trương lớn của Trung ương về đổi mới tổ chức bộ máy và sắp xếp lại đơn vị hành chính theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả. Đại hội Đảng bộ xã Tân Yên lần thứ nhất có ý nghĩa chính trị, tổ chức và định hướng phát triển rất quan trọng, đánh dấu bước chuyển tiếp mô hình tổ chức hành chính ba cấp thành mô hình chính quyền địa phương hai cấp, đòi hỏi Đảng bộ xã phải thể hiện

rõ vai trò hạt nhân chính trị ở cơ sở, chủ động thích ứng với yêu cầu quản trị xã hội hiện đại, phục vụ nhân dân nhanh hơn, hiệu quả hơn, thiết thực hơn. Đại hội có trách nhiệm đánh giá toàn diện kết quả nhiệm kỳ qua, đồng thời xác định rõ mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ tới trong điều kiện cơ cấu tổ chức, phương thức quản lý nhà nước và điều hành chính quyền cơ sở có nhiều thay đổi căn bản. Với bối cảnh đó, Đại hội Đảng bộ xã Tân Yên không chỉ là sự kiện chính trị quan trọng đối với địa phương, mà còn là một bước cụ thể hóa các chủ trương lớn của Đảng, Nhà nước về xây dựng chính quyền kiến tạo, phục vụ, đóng vai trò trực tiếp trong việc tổ chức thực thi pháp luật, quản lý nhà nước và phục vụ nhân dân ở cấp cơ sở, cấp gần dân nhất.

II- KHÁI QUÁT VỀ ĐẶC ĐIỂM CỦA XÃ TÂN YÊN MỚI THÀNH LẬP

1. Khái quát chung

Thực hiện Nghị quyết số 1280/NQ-UBTVQH15 ngày 14/11/2024 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội *(có hiệu lực ngày 01/02/2025)* về việc thành lập thị xã Mộc Châu, tỉnh Sơn La, xã Tân Yên được thành lập trên cơ sở sáp nhập xã Tân Lập và xã Tân Hợp, huyện Mộc Châu. Sau khi thành lập, xã Tân Yên gồm 31 tổ chức đảng, với 684 đảng viên. Thực hiện các Nghị quyết, Kết luận, Quyết định của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Tỉnh ủy Sơn La, xã Tân Yên được tổ chức lại trên cơ sở xã Tân Yên đã được thành lập khi thành lập thị xã Mộc Châu. Đảng bộ xã Tân Yên được Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Sơn La quyết định thành lập tại **Quyết định số 1478-QĐ/TU ngày 20/6/2025, Đảng bộ có 31 tổ chức đảng (gồm 11 chi bộ cơ sở; 20 chi bộ trực thuộc là, bản, tiểu khu), với trên 731 đảng viên. Đảng bộ xã Tân Yên với truyền thống anh hùng cách mạng trong các cuộc kháng chiến và công cuộc xây dựng, phát triển của thị xã Mộc Châu nói chung, xã Tân Yên nói riêng. Quyết định về thành lập xã Tân Yên, Đảng bộ xã lần này là quyết định mang ý nghĩa chính trị - lịch sử sâu sắc, góp phần giáo dục truyền thống, đồng thời thể hiện tinh thần kế thừa và phát huy giá trị lịch sử cách mạng, truyền cảm hứng về khát vọng đổi mới, xây dựng xã Tân Yên, phát triển xanh, nhanh và bền vững trong giai đoạn mới.**

2. Đặc điểm tự nhiên - xã hội của địa bàn

2.1. Về đặc điểm địa lý, dân cư, nguồn lực tự nhiên

Xã Tân Yên có tổng diện tích tự nhiên 19.278,21 ha; giáp với các xã, phường: Phường Thảo Nguyên và xã Đoàn Kết, Chiềng Hặc, Yên Châu, Chiềng Sại, Bắc Yên. Toàn xã có 3.921 hộ dân, 17.913 nhân khẩu với 07 dân tộc anh em cùng sinh sống, trong đó: Dân tộc Kinh, bằng 11,32 %, dân tộc Thái, bằng 32,8 %, dân tộc Mường, bằng 30,4 %, dân tộc Mông bằng 1,74 %, dân tộc Dao, bằng 4,12 %, Dân tộc Tày, bằng 0,84 %, Dân tộc La Ha bằng 1,7%. Trong những năm qua, cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc xã Tân Yên đã phát huy thế mạnh về phát triển nông nghiệp, đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi, tăng cường xây dựng cơ sở vật chất, phát triển văn hóa - xã hội, xóa đói giảm nghèo, đời sống nhân dân ngày được nâng lên.

2.2. Đặc điểm về lịch sử, văn hóa, giáo dục

Cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc xã Tân Yên có truyền thống đoàn kết, yêu thương đùm bọc, giúp đỡ nhau trong cuộc sống, cần cù, sáng tạo trong lao động sản xuất, kiên cường, anh dũng đấu tranh chống lại các cuộc tàn sát, vây

ráp, tấn công của kẻ thù và bọn tay sau phản động góp phần giải phóng Mộc Châu năm 1952 và tham gia các chiến dịch ở khu vực Tây Bắc, góp phần làm nên chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ năm 1954.

Xã Tân Yên có 07 dân tộc anh em cùng chung sống và có nhiều nét văn hóa dân tộc khác nhau, mỗi văn hóa đều có nét riêng biệt, đặc sắc, thể hiện qua nhà ở, trang phục, ẩm thực, kho tàng văn học dân gian, phong tục cưới xin, tang lễ cùng các sinh hoạt văn hóa cộng đồng khác. Trên địa bàn xã Tân Yên có 06 trường học (02 trường Mầm non, 03 trường Tiểu học và THCS, 01 trường THPT). Dù còn nhiều khó khăn, nhưng người dân vẫn luôn gìn giữ truyền thống ham học, ham làm, không ngừng vươn lên trong học tập và lao động, là nguồn nhân lực phục vụ cho phát triển kinh tế, xã hội của xã trong những năm tiếp theo.

3. Những thuận lợi và khó khăn trong giai đoạn đầu thành lập

3.1. Thuận lợi

Xã Tân Yên có điều kiện thuận lợi để phát triển kinh tế - xã hội, với tài nguyên, khí hậu thuận lợi cho phát triển nông nghiệp, du lịch, đây cũng là lợi thế của xã trong thu hút đầu tư, phát triển nông nghiệp, dịch vụ du lịch. Cơ cấu dân tộc đa dạng tạo nền tảng hình thành cộng đồng văn hóa phong phú và nguồn lực xã hội quan trọng. Hạ tầng kỹ thuật được đầu tư bước đầu, sự liên kết với các xã, phường trong vùng để phát huy hiệu quả các tiềm năng, lợi thế của xã và khu vực, tạo không gian phát triển mới cho xã. Việc thực hiện mô hình chính quyền hai cấp mở ra cơ hội đổi mới phương thức quản lý, nâng cao hiệu quả phục vụ Nhân dân. Sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của Tỉnh uỷ, HĐND, UBND tỉnh là yếu tố thuận lợi để xã phát triển nhanh, bền vững.

3.2. Khó khăn

Bên cạnh những thuận lợi, xã gặp những khó khăn, thách thức trong giai đoạn đầu mới thành lập, hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin chưa đầy đủ, nhân lực còn thiếu, địa bàn rộng, giao thông đi lại còn khó khăn, yêu cầu đặt ra trong việc vận hành, nâng cao hiệu quả, hiệu lực của chính quyền, việc xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có đủ trình độ, năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ về cải cách hành chính, đổi mới phương thức làm việc, ứng dụng chuyển đổi số và nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân là những thách thức trong quá trình phát triển của xã.

Phần thứ hai

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ XÃ TÂN YÊN NHIỆM KỲ 2020-2025

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ 02 xã Tân Lập, Tân Hợp nhiệm kỳ 2020 - 2025, Ban Chấp hành Đảng bộ 02 xã đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện, mặc dù còn gặp nhiều khó khăn như: thiên tai, dịch bệnh diễn biến phức tạp, đặc biệt là dịch Covid-19 xảy ra trong nửa đầu nhiệm kỳ; kết cấu hạ tầng nhất là hạ tầng giao thông vận tải, chưa đồng bộ và thiếu kết nối trở thành điểm "nghẽn" cản trở sự phát triển; nhu cầu đầu tư phát triển, bảo đảm an sinh xã hội, phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu lớn, trong khi nguồn lực còn hạn đầu tư còn hạn chế; đời sống nhân dân còn nhiều khó khăn, số hộ nghèo, hộ cận nghèo vẫn còn cao; chất lượng nguồn nhân lực còn thấp, chuyển dịch cơ cấu

lao động chưa tương ứng với chuyển dịch cơ cấu sản xuất; các vấn đề về đất đai, xây dựng,... cần tiếp tục quan tâm giải quyết; tình hình an ninh, trật tự còn tiềm ẩn yếu tố có thể gây phức tạp, nhất là vấn đề liên quan đến đất đai giữa người dân và các công ty, doanh nghiệp trên địa bàn.

Dưới sự quan tâm, chỉ đạo, giúp đỡ của Thị ủy, các phòng, ban chuyên môn của thị xã Mộc Châu. Ban Chấp hành Đảng bộ luôn đoàn kết, thống nhất, sáng tạo, quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo và nhân dân các dân tộc trong xã nỗ lực phấn đấu, vượt qua khó khăn, thách thức, tập trung triển khai thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội và đạt được nhiều kết quả quan trọng trên các lĩnh vực.

I- VỀ KINH TẾ

1. Sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản phát triển, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ cao, nâng cao giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản

Quan tâm chuyển đổi cây trồng trên đất dốc, tạo việc làm, tăng thu nhập cho nhân dân. Tổng diện tích cây ăn quả đạt 1.672,5 ha, sản lượng đạt khoảng 20.005 tấn. Trong nhiệm kỳ, hình thành vùng trồng ngô lấy cây làm thức ăn cho bò sữa với tổng diện tích 1.582 ha; xây dựng được 15 mô hình sản xuất nông nghiệp, chăn nuôi có hiệu quả kinh tế cao; phát triển các mô hình, trồng cây ăn quả có giá trị kinh tế cao như mận hậu, cam, hồng giòn, bơ..., hình thành các vùng sản xuất cây ăn quả, rau, củ, quả an toàn; xây dựng được 02 sản phẩm OCOP đạt tiêu chuẩn 4 sao; thu nhập trên 01 ha đất canh tác bình quân đạt 55 triệu đồng/năm.

Tập trung sản xuất cây lương thực có hạt, đảm bảo đời sống của nhân dân, nhất là các bản xa trung tâm, các bản khó khăn; chỉ đạo sản xuất thâm canh, nâng cao năng suất, chất lượng cây trồng. Trong nhiệm kỳ, đã duy trì sản xuất cây lương thực có hạt 9.715,24 ha, sản lượng đạt 41.868,5 tấn. Tiếp tục duy trì và phát triển vùng chè, ứng dụng khoa học kỹ thuật để thâm canh, nâng cao chất lượng, sản lượng chè búp tươi đạt 18.000 tấn, đáp ứng tiêu chuẩn xuất khẩu, nâng giá trị sản phẩm hàng hóa, tăng cao thu nhập cho người làm chè, trên địa bàn xã có 260 ha chè, đạt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra.

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo đầu tư và phát triển chăn nuôi cả về quy mô và chất lượng, thực hiện tuyên truyền, vận động, hướng dẫn kỹ thuật chăn nuôi gắn với bảo vệ môi trường, di dời chuồng trại ra xa khu vực nhà ở, bước đầu hình thành các trang trại chăn nuôi tập trung, nuôi nhốt chuồng; tập trung vào phát triển đàn gia súc, gia cầm theo hướng sản xuất hàng hóa, đáp ứng nhu cầu thị trường, nâng cao thu nhập cho nhân dân; thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh cho gia súc, gia cầm, không để dịch bệnh xảy ra trên địa bàn. Tổng đàn trâu và bò toàn xã có 6.589 con, đàn gia cầm 126.700 con, đạt chỉ tiêu Đại hội đề ra.

Phát huy lợi thế mặt nước lòng hồ thủy điện, quan tâm phát triển nuôi trồng thủy sản, tiếp tục duy trì diện tích ao, hồ hàng năm 21ha; phát triển hợp tác xã nuôi trồng thủy sản tại các bản Sao Tua, Suối Xáy, Pơ Nang, với 152 lồng cá, đạt 116% so với Nghị quyết Đại hội, sản lượng đạt 50 tấn/năm; thu nhập bình quân đạt trên 20 triệu/lồng/năm.

2. Tập trung xây dựng nông thôn mới, đạt được kết quả tích cực

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; hàng năm ban hành nghị quyết chuyên đề lãnh đạo xây dựng các tiêu chí trong bộ tiêu chí về nông thôn mới, thực hiện đồng bộ các giải pháp đề

thực hiện tốt các tiêu chí về nông thôn mới, với phương châm dân bàn, dân làm, dân hưởng thụ, quan tâm đầu tư xây dựng hạ tầng nông thôn, đáp ứng được nhu cầu phát triển của nhân dân. Trong nhiệm kỳ, đã huy động được **51.404,422** triệu đồng thực hiện các tiêu chí nông thôn mới, đầu tư làm đường giao thông nội bản, đường liên bản, đường ngõ xóm đến các bản, tiểu khu, đường nội đồng vào khu sản xuất, đầu tư xây dựng **40,5 km điện chiếu sáng tại 18/20 bản, tiểu khu với tổng kinh phí là 4,2 tỷ đồng, trong đó nhân dân đóng góp 4 tỷ đồng**. Đến nay xã đã đạt và cơ bản đạt tiêu chí xây dựng nông thôn mới (*14/17/19 tiêu chí*) diện mạo nông thôn có nhiều chuyển biến tích cực, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân có nhiều chuyển biến rõ rệt.

3. Tăng cường công tác quản lý đất đai, tài nguyên, môi trường

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác quản lý quy hoạch nông thôn mới; thực hiện tốt công tác lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp xã giai đoạn 2020-2025, giai đoạn 2025-2030; kế hoạch sử dụng đất hàng năm. Tập trung thực hiện tốt công tác quản lý đất đai, sử dụng có hiệu quả, đúng mục đích các loại đất, thực hiện các biện pháp chống bạc màu, cải tạo đất. Đẩy mạnh công tác lập hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho nhân dân, trong nhiệm kỳ đã lập hồ sơ đề nghị cấp giấy CNQSD đất lần đầu cho 36 hộ; lập hồ sơ chỉnh lý, chuyển nhượng, cho tặng và chỉnh lý đối với 928 trường hợp. Quan tâm phối hợp giải quyết những vướng mắc, khó khăn đối với các diện tích đất do các công ty, doanh nghiệp trả lại cho địa phương quản lý.

Quan tâm, chỉ đạo công tác bảo vệ môi trường, tăng cường tuyên truyền, vận động nhân dân, thực hiện chủ trương thu gom rác thải theo Kết luận số 20-KL/HU ngày 20/10/2020 về chủ trương thực hiện quản lý, vận hành thu gom chất thải rắn nông thôn của Ban Thường vụ huyện ủy, chú trọng việc thực hiện quy chế chăn nuôi trong khu dân cư, thực hiện các quy định trong sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, không để ô nhiễm nguồn nước sinh hoạt, ô nhiễm đất, môi trường trong khu vực dân cư. Đến nay, tỷ lệ dân số sử dụng nước hợp vệ sinh đạt trên 85%, tỷ lệ rác thải nông thôn được thu gom đạt 85%.

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quản lý, bảo vệ diện tích rừng hiện có, nhất là diện tích rừng tự nhiên, thực hiện việc khoanh nuôi tái sinh rừng, rừng phòng hộ và rừng trồng. Trong nhiệm kỳ, đã khoanh nuôi bảo vệ 7.045,72 ha rừng. Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt công tác cứu hộ, cứu nạn, phòng chống bão, lũ, giảm nhẹ thiên tai, với phương châm “*4 tại chỗ*”. Thường xuyên kiểm tra, khảo sát các địa điểm có nguy cơ sạt lở, ngập úng, có phương án di chuyển, thực hiện tốt công tác tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn, ổn định đời sống của bộ phận nhân dân bị ảnh hưởng do thiên tai, bão lũ.

4. Tập trung đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn

Quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng, nâng cao năng lực chủ đầu tư, năng lực giám sát của chủ đầu tư, chất lượng đầu tư các công trình, thực hiện chặt chẽ, đảm bảo quy trình đầu tư xây dựng, ưu tiên nguồn lực đầu tư các công trình cấp thiết, công trình phục vụ sản xuất, dân sinh, công trình văn hóa, giáo dục; tập trung nâng cao chất lượng các công trình, thực hiện tốt công tác nghiệm thu, quyết toán, khai thác có hiệu quả các công trình đầu tư sau xây dựng. Trong nhiệm kỳ, đã đầu tư, xây dựng 28 công trình

và 02 dự án với tổng nguồn vốn 25.081,521 triệu đồng, trong đó vốn ngân sách 23.401.121 triệu đồng, nhân dân đóng góp 1.680,4 triệu đồng. Quan tâm, phát triển tiêu thụ công nghiệp, dịch vụ, thương mại, trên cơ sở lợi thế của xã, đáp ứng nhu cầu của nhân dân, nhất là việc quảng bá, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, nâng cao giá trị sản xuất.

Tập trung thực hiện tốt Đề án 88/2019/NĐ-CP, về đề án phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2021- 2030, Đề án 666 về ổn định tái định cư thủy điện Sơn La giai đoạn hai, đã đầu tư xây dựng 12 km đường nội đồng đi khu sản xuất, 07 công trình cấp nước sinh hoạt cho các điểm tái định cư trên địa bàn xã.

5. Chú trọng nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý Nhà nước về tài chính, tín dụng, phát triển thương mại dịch vụ, du lịch

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao hiệu quả công tác thu ngân sách trên địa bàn, điều hành chi ngân sách linh hoạt, đảm bảo tỷ lệ giải ngân các nguồn vốn theo quy định. Quan tâm đề xuất xây dựng kế hoạch đầu tư công, đảm bảo đầu tư công trọng tâm, trọng điểm, không dàn trải, dẫn dắt các nguồn vốn đầu tư xã hội khác. Trong nhiệm kỳ, thu ngân sách cấp xã trên 65 tỷ đồng, trong đó thu trên địa bàn đạt trên 3.737 triệu đồng (*đạt kế hoạch giao*); chi ngân sách đạt trên 62 tỷ đồng. Chú trọng lãnh đạo công tác tín dụng trên địa bàn, trong nhiệm kỳ đã thành lập 50 tổ vay vốn Ngân hàng chính sách xã hội, tổng số dư nợ đến nay đạt trên 109,1 tỷ đồng với 1.690 hộ vay vốn.

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo phát triển du lịch, tập trung phát triển du lịch cộng đồng, chuyển đổi cơ cấu kinh tế, tăng thu nhập cho nhân dân. Đã tập trung xây dựng điểm du lịch cộng đồng tại bản Dọi, hình thành một số mô hình nhà nghỉ Homestay gắn với du lịch trải nghiệm, du lịch sinh thái, du lịch ẩm thực, trải nghiệm không gian văn hóa dân tộc Thái, Mông bước đầu đạt được kết quả tốt, thu hút khách du lịch trong và ngoài nước; phát triển các mô hình nông nghiệp tương hỗ cho du lịch, như vườn cam, vườn hồng giòn và vườn mận hậu đẹp, trang trại kết hợp du lịch sinh thái, tạo thêm việc làm và thu nhập cho nhân dân. Đến nay có 275 hộ kinh doanh thương mại, trong đó, có 65 hộ kinh doanh vận tải, 12 hộ kinh doanh chế biến hàng nông sản, 02 Công ty chè, 02 HTX chế biến, sản xuất kinh doanh chè; 02 công ty xăng dầu; 01 phòng giao dịch Quỹ tín dụng nhân dân; 03 HTX rau, củ quả; 08 hộ làm du lịch cộng đồng, cơ sở Homestay; khách sạn Mộc Sương, Nà Ka Gaden...đóng góp tích cực vào kết quả phát triển kinh tế - xã hội của xã.

II- VỀ VĂN HÓA - XÃ HỘI

1. Giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc, nâng cao đời sống tinh thần của nhân dân

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao, nâng cao đời sống tinh thần của nhân dân; giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc, bảo tồn, giữ gìn các phong tục tập quán tốt đẹp, khôi phục các lễ hội truyền thống, duy trì các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao ở cơ sở, xây dựng gia đình, bản văn hóa. Thực hiện tốt cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh. Đến nay tại mỗi bản, tiểu khu trên toàn xã có từ một đến hai đội văn nghệ, đội bóng chuyền nam, nữ thường xuyên tập luyện; có

3.091 hộ đạt gia đình văn hóa, đạt trên 80% so Nghị quyết đề ra; có 18/20 bản đạt bản văn hóa, 100% cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa.

Thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền, duy trì hệ thống loa truyền thanh ở các bản, thường xuyên tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, các văn bản của Đảng ủy, HĐND, UBND xã đến nhân dân trong xã, kịp thời triển khai thực hiện tốt các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đến cơ sở. Đến nay 100% các bản, tiểu khu có hệ thống loa truyền thanh bản; số hộ dân thường xuyên được xem truyền hình đạt trên 90 %, tỷ lệ hộ được nghe đài tiếng nói Việt Nam trên 95%; cơ sở hạ tầng viễn thông phát triển mạnh từng bước hiện đại, đã phủ sóng điện thoại di động đến các bản, tiểu khu; số hộ dân đã kết nối Internet được tăng lên.

2. Đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục, phát triển nguồn nhân lực trên địa bàn xã

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tiếp tục phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục, đảm bảo đủ đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy và học. Tỷ lệ huy động học sinh trong độ tuổi ra lớp hàng năm đạt 100%; duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, kết quả phổ cập giáo dục tiểu học đạt mức độ 2, phổ cập giáo dục trung học cơ sở và xóa mù chữ, đạt phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi. Tỷ lệ học sinh khá, giỏi tăng lên, quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên, chất lượng được nâng cao; công tác xã hội hoá giáo dục, công tác khuyến học, xây dựng xã hội học tập đạt được nhiều kết quả; lớp học và các điểm trường đều được kiên cố hóa và có công trình vệ sinh đảm bảo; chú trọng xây dựng trường đạt chuẩn, đến nay trên địa bàn xã có 04 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1, tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THPT và đỗ vào các trường đại học tăng lên, góp phần tạo nguồn phát triển nhân lực, đáp ứng nhu cầu phát triển của xã.

3. Nâng cao chất lượng công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân

Quan tâm công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân, thường xuyên quan tâm xây dựng củng cố mạng lưới y tế bản, tiểu khu, nâng cao năng lực của y tế cơ sở, đảm bảo đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe ban đầu của nhân dân. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các chương trình y tế quốc gia, thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động nhân dân phòng chống dịch bệnh, quan tâm chỉ đạo làm tốt công tác kế hoạch hoá gia đình. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao tỷ lệ người dân mua BHYT, đến nay có trên 95% người dân có thẻ BHYT, tỷ lệ trẻ em từ 0 đến 6 tuổi được tiêm chủng đạt trên 95%, 100% các bản, tiểu khu có nhân viên y tế bản; giảm tăng dân số tự nhiên và tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng dưới 5 tuổi, **xã đạt chuẩn tiêu chí quốc gia về y tế.**

4. Quan tâm thực hiện tốt chính sách xã hội

Đảng bộ xã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác giảm nghèo bền vững, đảm bảo an sinh xã hội, thực hiện tốt các chính sách đối với người có công, thân nhân liệt sỹ, thương binh theo quy định; sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn Chương trình xây dựng nông thôn mới để xóa đói, giảm nghèo, chương trình hỗ trợ đào tạo nghề, vay vốn tạo việc làm, sản xuất, kinh doanh tiếp tục được triển khai đồng bộ, hiệu quả; công tác dân tộc và chính sách dân tộc được tập trung triển khai kịp thời; hoàn thành việc hỗ trợ nhà ở cho người có công, với tổng số hỗ trợ 200 triệu đồng,

cho 04 hộ gia đình thân nhân người có công có hoàn cảnh khó khăn; quan tâm hỗ trợ người nghèo, người tàn tật, chú trọng hỗ trợ về nhà ở, sinh kế bền vững, thực hiện tốt phương châm “*không để ai bị bỏ lại phía sau*”; đã tiếp nhận chuyển giao hỗ trợ 18.750 kg gạo cho các hộ có nguy cơ thiếu đói trong dịp tết Nguyên đán và giáp hạt, hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo hơn 252.324.686 đồng; **xóa được 82 nhà tạm, làm nhà đại đoàn kết từ nguồn vốn xã hội hóa, quỹ “vì người nghèo”, “việc tốt mỗi ngày, chung tay chia sẻ” với tổng số tiền hỗ trợ là 2.825.000.000đ; hỗ trợ làm nhà vệ sinh cho 33 hộ nghèo, cận nghèo, góp phần giảm tỷ lệ hộ nghèo còn 2,89%.**

Thực hiện tốt công tác phòng, chống ma túy, quản lý người nghiện tại cộng đồng, lập hồ sơ đưa người nghiện đi cai nghiện bắt buộc. Trong nhiệm kỳ đã giải quyết việc làm cho 11 người đã hoàn thành chương trình cai nghiện; lập hồ sơ giáo dục tại xã đối với 19 đối; đưa đi cai nghiện bắt buộc 37 đối tượng.

III- VỀ QUỐC PHÒNG - AN NINH

1. Tập trung thực hiện tốt công tác quốc phòng, quân sự địa phương, xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt công tác quốc phòng, quân sự. Chú trọng xây dựng tiềm lực của khu vực phòng thủ xã trong khu vực phòng thủ thị xã. Chú trọng xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân. Thực hiện tốt công tác giáo dục kiến thức quốc phòng, an ninh cho các đối tượng. Thường xuyên củng cố, kiện toàn lực lượng dân quân, dự bị động viên, thực hiện tốt công tác huấn luyện, đảm bảo quân số và chất lượng huấn luyện, thực hiện chế độ trực, sẵn sàng chiến đấu của lực lượng dân quân xã; thực hiện tốt công tác tuyển quân, chính sách hậu phương quân đội. Trong nhiệm kỳ, đã duy trì củng cố biên chế dân quân, tự vệ; cử 62 cán bộ tham gia bồi dưỡng về kiến thức quốc phòng - an ninh; mở 02 lớp giáo dục quốc phòng đối tượng 4 cho 90 học viên; tuyển chọn 118 công dân thực hiện nghĩa vụ quân sự. Làm tốt công tác phòng thủ dân sự, tổ chức diễn tập chiến đấu phòng thủ xã đạt loại giỏi.

2. Đảm bảo an ninh, trật tự an toàn xã hội, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, đảm bảo giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Tăng cường công tác đấu tranh, phòng, chống tội phạm, đảm bảo an ninh nông thôn, tội phạm và tệ nạn xã hội đã giảm rõ rệt so với đầu nhiệm kỳ. Các vụ việc an ninh trật tự tại khu dân cư được giải quyết kịp thời. Tập trung chỉ đạo xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, thực hiện tốt công tác quản lý cư trú, chuyên hóa địa bàn phức tạp về an ninh trật tự, không để xảy ra các điểm “nóng”, ảnh hưởng đến an ninh trật tự trên địa bàn. Thường xuyên củng cố 199 nhóm liên gia tự quản về an ninh trật tự tại bản, tiểu khu. Thực hiện tốt công tác phòng, chống tội phạm, đẩy mạnh phong trào toàn dân tham gia phòng chống tội phạm trên địa bàn xã; chủ động trong việc phát hiện, bắt giữ xử lý đối với các hành vi vi phạm, tội phạm trên địa bàn, nhất là tội phạm trộm cắp tài sản, tội phạm về ma túy, đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn xã. Thực hiện tốt công tác vận động thu hồi vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ. Trong nhiệm kỳ, đã phát hiện xử lý 57 vụ việc, thu hồi 67 khẩu súng săn, súng tự chế các loại.

IV- CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG, Củng cố hệ thống chính trị

1. Làm tốt công tác chính trị, tư tưởng, đổi mới việc quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp.

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng và ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã. Kịp thời quán triệt, cụ thể hóa các chỉ thị, nghị quyết của Đảng các cấp, phân công cấp ủy viên phụ trách các lĩnh vực, cơ sở kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, triển khai thực hiện có hiệu quả các chỉ thị, nghị quyết của Đảng. Quan tâm đổi mới, nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, phổ biến quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, làm tốt công tác quản lý, giáo dục cán bộ, đảng viên.

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng đạo đức phong cách Hồ Chí Minh, gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, khóa XII của Ban Chấp hành Trung ương. Lãnh đạo thực hiện tốt các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên trước hết là cán bộ chủ chốt các cấp, thông qua việc thực hiện các quy định về nêu gương đã giúp cán bộ, đảng viên nâng cao được tinh thần trách nhiệm trước Đảng và nhân dân, nỗ lực hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ được giao. Tập trung thực hiện tốt việc cam kết về thực hiện kế hoạch được giao hàng năm, Quyết định số 979-QĐ/HU về trách nhiệm của người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu; các quy định về những điều đảng viên không được làm, quy định về nâng cao trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.

2. Tập trung xây dựng, củng cố hệ thống chính trị, xây dựng đội ngũ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ

Đảng bộ đã quan tâm công tác quy hoạch cán bộ, thực hiện theo phương châm “động” và “mở”, từng bước tạo được tính chủ động trong công tác cán bộ. Hoàn thành xây dựng quy hoạch cán bộ, rà soát bổ sung quy hoạch cấp ủy xã nhiệm kỳ 2020-2025, nhiệm kỳ 2025-2030. Công tác bảo vệ chính trị nội bộ được chú trọng, xây dựng và triển khai thực hiện tốt kế hoạch đào tạo theo hướng tăng cường đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trẻ, cán bộ nữ, đã cử 03 đồng chí đào tạo đại học chuyên môn; đào tạo trình độ sơ cấp lý luận cho 25 đồng chí, trung cấp lý luận 4 đồng chí. Chỉ đạo nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ và sinh hoạt chuyên đề theo Nghị quyết 18-NQ/HU ngày 01/8/2023 của Ban Thường vụ Thị ủy, có nhiều chuyển biến tích cực. Công tác phát triển đảng viên luôn được cấp ủy quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, trong nhiệm kỳ đã kết nạp được 74 đảng viên mới, đạt 110% chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội. Thực hiện tốt công tác nhận xét đánh giá, phân xếp loại tổ chức đảng, đảng viên hàng năm gắn với công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, tạo được bước chuyển biến tích cực trong công tác cán bộ và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ lãnh đạo và đảng viên trong toàn Đảng bộ.

Tập trung lãnh đạo thành công, cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và HĐND các cấp. Thường xuyên thực hiện tốt công tác xây dựng và củng cố hệ thống chính trị, Chỉ đạo việc sắp xếp các bản, tiểu khu trên địa bàn xã, củng cố, kiện toàn hệ thống chính trị cơ sở, cấp ủy chi bộ bản. Thực hiện kịp thời, hiệu quả chủ trương thành lập chi bộ công an, chi bộ quân sự. Chỉ đạo đại hội các chi bộ trực thuộc, nhiệm kỳ 2020 - 2023 và 2023-2025 gắn với thực hiện chủ trương Bí thư chi bộ

đồng thời là trưởng bản, tiểu khu trưởng theo Kết luận số 1037-KL/TU. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt Đề án điều chỉnh địa giới hành chính, thành lập thị xã Mộc Châu, đảm bảo đúng thời gian, tiến độ, đã có 100% cử tri trên địa bàn nhất trí với việc điều chỉnh địa giới hành chính, thành lập thị xã Mộc Châu, trong đó có chủ trương thành lập mới xã Tân Yên trên cơ sở sáp nhập xã Tân Lập và Tân Hợp.

3. Thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng, phòng chống tham nhũng lãng phí, tiếp nhận đơn thư

Lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng theo quy định, đảm bảo toàn diện, hiệu quả, sát với nhiệm vụ chính trị của xã. Chú trọng thực hiện tốt công tác phòng ngừa sai phạm trong tổ chức Đảng và đảng viên. Thực hiện tốt việc thi hành kỷ luật Đảng, xử lý nghiêm đảng viên có vi phạm. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt công tác tiếp nhận và giải quyết tố cáo đối với tổ chức Đảng và đảng viên, không để xảy ra trường hợp đơn thư, tố cáo làm mất uy tín của tổ chức Đảng và đảng viên.

Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, cấp ủy, tổ chức đảng và Ủy ban kiểm tra Đảng ủy đã tiến hành kiểm tra đối với 18 tổ chức đảng, 21 đảng viên; giám sát đối với 11 tổ chức đảng, 35 đảng viên; thi hành kỷ luật 12 đảng viên. Kịp thời phát huy những ưu điểm, khắc phục những hạn chế, khuyết điểm trong lãnh đạo, chỉ đạo; xử lý nghiêm minh những trường hợp vi phạm đến mức phải xử lý, đảm bảo đúng quy định, thủ tục, không có trường hợp khiếu nại kỷ luật Đảng.

4. Chú trọng, nâng cao chất lượng công tác dân vận, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; xây dựng khối đại đoàn kết các dân tộc; phát huy vai trò của MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt công tác dân vận, xử lý kịp thời các vấn đề trong đời sống kinh tế xã hội, đảm bảo lợi ích hợp pháp, chính đáng cho nhân dân; công tác giải quyết đơn đề nghị được giải quyết kịp thời tại cơ sở; các chương trình mục tiêu, chương trình xây dựng nông thôn mới. Quan tâm chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở. Quan tâm, thường xuyên tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện các chương trình dự án đầu tư phát triển kinh tế, xã hội, xóa đói giảm nghèo góp phần củng cố niềm tin của nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng, quản lý điều hành của chính quyền các cấp.

Đổi mới hoạt động của MTTQ và các tổ chức đoàn thể hướng về cơ sở, tập trung tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên tích cực tham gia hưởng ứng việc xây dựng nông thôn mới, công tác giảm nghèo bền vững, huy động các nguồn lực xóa nhà tạm, nhà dột nát, công trình vệ sinh cho hộ nghèo, cận nghèo trên địa bàn xã. Phát huy hiệu quả của chính sách tín dụng trên địa bàn, số dư nợ tại Ngân hàng CSXH, đạt 102 tỷ đồng, dư nợ tại Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Mộc Châu, đạt trên 111 tỷ đồng.

5. Tập trung thực hiện tốt công tác xây dựng chính quyền hiệu lực, hiệu quả

Đảng bộ 02 xã đã tập trung lãnh đạo, đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng nhân dân xã; Hội đồng nhân dân xã phát huy tốt vai trò theo đúng chức năng nhiệm vụ phiên họp, kỳ họp theo luật định; tổ chức tốt các kỳ họp, ban hành Nghị quyết phù hợp với thực tiễn cơ sở và tập trung giám sát trên các lĩnh vực về kinh tế, văn hoá - xã hội của xã, các chương trình mục tiêu quốc gia,

chính sách dân tộc; duy trì nghiêm túc việc tiếp xúc cử tri, tiếp công dân, đón tiếp, giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri; thực hiện tốt chức năng giám sát, trong nhiệm kỳ đã tổ chức 36 cuộc giám sát, qua giám sát đã kịp thời kiến nghị khắc phục những hạn chế trong việc triển khai thực hiện chính sách, pháp luật tại địa phương, như việc hỗ trợ sản xuất thuộc Chương trình 135, việc quản lý, sử dụng các khoản do nhân dân đóng góp. Tổ chức 38 cuộc tiếp xúc cử tri, tổng hợp 93 ý kiến, kiến nghị của cử tri. Tổ chức nghiêm túc việc lấy phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do HĐND bầu.

Lãnh đạo, chỉ đạo UBND xã thực hiện nghiêm các quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương; công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân xã được tăng cường trên các lĩnh vực; cụ thể hoá các chỉ thị, nghị quyết của Đảng ủy, của Hội đồng nhân dân xã đổi mới trong việc chỉ đạo, điều hành, phát huy vai trò tham mưu của các bộ phận chuyên môn để giải quyết các vấn đề quan trọng, cấp thiết của địa phương như công tác quy hoạch, quản lý đất đai, tài nguyên, môi trường; xử lý vi phạm về đất đai, quy hoạch, xây dựng; phối hợp với các ngành chức năng có liên quan triển khai giải phóng mặt bằng các chương trình, dự án, tiến độ xây dựng, chuẩn bị đầu tư; công tác cải cách thủ tục hành chính; thực hiện đầy đủ các chính sách an sinh xã hội.

Tập trung chỉ đạo và thực hiện nghiêm túc công tác tiếp công dân, giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, đề xuất của cán bộ, đảng viên và nhân dân theo quy định, phân công nhiệm vụ, lịch tiếp dân của Thường trực Đảng ủy, HĐND, UBND xã. Trong nhiệm kỳ tiếp nhận 53 đơn, đã giải quyết 52 đơn, 01 đơn chuyển cơ quan cấp trên.

6. Kết quả thực hiện bước đầu việc sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy từ ngày 01/7/2025

Ngay sau khi được thành lập, Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Đảng ủy đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác chính trị, tư tưởng, tạo sự đồng thuận của cán bộ, đảng viên và nhân dân trong thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của cấp ủy, chính quyền, cán bộ, đảng viên và nhân dân, đã đạt được những kết quả ban đầu, quan trọng. Thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, Đảng bộ đã tập trung thực hiện tốt công tác thành lập, kiện toàn tổ chức bộ máy của Đảng ủy, HĐND, UBND. MTTQ xã, các cơ quan tham mưu giúp việc Đảng ủy, MTTQ xã, các cơ quan chuyên môn của UBND xã, Trung tâm hành chính công, đảm bảo vận hành thông suốt, phát huy hiệu lực, hiệu quả ngay từ những ngày đầu thực hiện mô hình chính quyền 02 cấp. Tổ chức các cuộc họp Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ xã, tổ chức 02 kỳ họp HĐND để kịp thời giải quyết các công việc; Tập trung triển khai công tác thành lập và chỉ đạo đại hội đối với 04 Chi bộ cơ sở, chỉ đạo 06 chi bộ cơ sở chuyển đổi loại hình tổ chức Đảng tổ chức hội nghị bổ sung Nghị quyết Đại hội và tham gia ý kiến vào văn kiện Đại hội Đảng cấp trên; chuẩn bị các điều kiện để tổ chức Đại hội Đảng bộ xã lần thứ nhất (nhiệm kỳ 2025-2030).

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng kế hoạch, chương trình công tác với phương châm 05 rõ để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị, tiếp tục triển khai thực hiện tốt công tác xây dựng Đảng, củng cố hệ thống chính

trị, đảm bảo mục tiêu tăng trưởng kinh tế, phát triển văn hóa - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân. Ban Thường vụ Đảng ủy đã kịp thời lãnh đạo triển khai nối tiếp các công việc thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số Quốc gia. Đã ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW; đồng thời ban hành Quyết định thành lập Ban chỉ đạo thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW của Bộ Chính trị do đồng chí Bí thư Đảng ủy xã làm Trưởng ban chỉ đạo, đã tổ chức Hội nghị cán bộ chủ chốt toàn xã để quyết tâm triển khai thực hiện, đồng bộ hiệu quả.

V- KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC KHÂU ĐỘT PHÁ

1. Kết quả thực hiện các khâu đột phá về phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao gắn với đầu tư hỗ trợ của các doanh nghiệp, hợp tác xã vào nông nghiệp.

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, trên cơ sở nền tảng sản xuất nông nghiệp của xã, với những lợi thế về đất đai, khí hậu và tư duy ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp của các công ty, doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn xã trước đây, cùng với việc khuyến khích phát triển các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác để tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn xã.

Trong nhiệm kỳ, bằng các giải pháp cụ thể, việc ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất nông nghiệp đã có nhiều chuyển biến tích cực, các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác đã chú trọng việc đầu tư, ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất nông nghiệp, tạo ra sản phẩm có chất lượng, sản lượng, bước đầu đã được thị trường chấp nhận, nâng cao được giá trị sản xuất nông nghiệp của xã. Trong nhiệm kỳ, đã chú trọng ứng dụng công nghệ cao vào trong trồng trọt và chăn nuôi, áp dụng các quy trình thâm canh tăng vụ, ghép茬, ghép mật hàng trăm ha cây ăn quả (*mận hậu*), tưới tiêu nhỏ giọt bằng công nghệ Israen vườn cam, hồng, canh tác trong nhà màng, nhà lưới tại TK 9, TK 12, Nà Tân, Phiêng Cành, hình thành vùng trồng rau, củ quả an toàn, xây dựng các mô hình nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao đối với sản phẩm nông nghiệp.

Hỗ trợ, khuyến khích các doanh nghiệp, hợp tác xã trong đầu tư, ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp, xây dựng sản phẩm OCOP, trên địa bàn xã đã có 01 Hợp tác xã nuôi trồng thủy sản, 05 tổ hợp tác nông nghiệp, 01 hợp tác xã, 01 doanh nghiệp sản xuất chè chất lượng cao, có uy tín trên thị trường, phát triển 6,5 ha cây gai xanh; xây dựng mô hình 03 ha dứa Queen tại bản Nà Mường, mô hình trồng ngô sinh khối với quy mô 171 ha, có 02 sản phẩm OCOP 4 sao, góp phần nâng cao được giá trị sản xuất nông nghiệp của xã.

2. Kết quả thực hiện các khâu đột phá về đầu tư xây dựng hệ thống đường giao thông đạt chuẩn theo tiêu chí nông thôn mới (*xã Tân Hợp*)

Đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng kế hoạch hằng năm để truyền truyền vận động nhân dân tham gia đầu tư xây dựng đường giao thông nông thôn, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn xã. Với địa bàn rộng, đường giao thông nông thôn tới các bản chưa được cứng hóa, là điểm '*nghẽn*' trong phát triển kinh tế - xã hội của xã. Đã tập trung lồng ghép các nguồn vốn để đầu tư xây dựng đường giao thông nông thôn theo chỉ tiêu kế hoạch đề ra, bước đầu tạo điều kiện

phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

3. Kết quả thực hiện các khâu đột phá về phát triển du lịch trên cơ sở tiềm năng, tập trung phát triển du lịch cộng đồng, bảo tồn phát huy giá trị văn hóa nông nghiệp, nông thôn, khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng các dịch vụ du lịch trải nghiệm.

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt Đề án về phát triển du lịch, giai đoạn 2020-2025 của Thị ủy và Kế hoạch hằng năm của Ban Chỉ đạo phát triển du lịch thị xã. Đã thành lập Ban Chỉ đạo xã về phát triển du lịch, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quảng bá về du lịch, chú trọng phát triển các sản phẩm du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái (*tương hỗ với nông nghiệp*), để phát huy lợi thế của xã, giữ gìn phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, tạo việc làm, tăng thu nhập cho nhân dân.

Trong nhiệm kỳ, đã phát triển được các khu điểm du lịch, như Homestay Tuyết Sơn Phi Hồ bản Dọi, khu du lịch trải nghiệm ngắm cảnh hoa mận bản Phiêng Cành, đồi khủng Long bản Tà Phềnh, khách sạn Mộc Sương, Nà Ka Garden, điểm du lịch cộng đồng bản Dọi, đã có trên 2.000 lượt khách du lịch/năm đến tham quan, trải nghiệm.

VI- ĐÁNH GIÁ TỔNG QUÁT

1. Đánh giá chung

Sau 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã, cơ bản các chỉ tiêu đều đạt và vượt Nghị quyết đề ra. Kinh tế phát triển ổn định, thu nhập bình quân đầu người tăng; cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng; hạ tầng kinh tế - xã hội phát triển khá đồng bộ. Tiếp tục hình thành, mở rộng các vùng sản xuất nông nghiệp tập trung, một số mô hình sản xuất nông nghiệp phát huy hiệu quả, mang lại giá trị kinh tế cao. Công tác xây dựng nông thôn mới được tập trung chỉ đạo với cách làm phù hợp, mang lại hiệu quả cao, bước đầu hình thành được một số bản - xanh - sạch - đẹp, phát triển du lịch cộng đồng gắn với giữ gìn bản sắc văn hóa các dân tộc; thương mại, dịch vụ được mở rộng. Bộ mặt nông thôn có chuyển biến tích cực; an ninh trật tự được đảm bảo; đời sống của nhân dân không ngừng được cải thiện; năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và đảng viên được nâng lên; hệ thống chính trị tiếp tục được củng cố, phát huy đoàn kết các dân tộc, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và tổ chức thực hiện tốt chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Trong nhiệm kỳ, đã đạt **và vượt...chỉ tiêu Đại hội Đảng bộ xã** đề ra.

2. Nguyên nhân của kết quả đạt được

2.1. Khách quan

Có điều kiện tương đối thuận lợi trong phát triển kinh tế, nhất là trong sản xuất nông nghiệp, như thổ nhưỡng, mặt nước lòng hồ sông Đà; có lợi thế về vị trí địa lý, đất đai, khí hậu mát mẻ phù hợp với phát triển trồng cây ăn quả ôn đới, phát triển du lịch; sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Thị ủy, HĐND, UBND thị xã; sự tạo điều kiện, phối hợp, giúp đỡ của các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể trong huyện, quá trình thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã, đã được Nhân dân đồng tình, ủng hộ, thống nhất trong hành động, đạt được nhiều kết quả quan trọng.

2.2. Chủ quan

Đảng bộ xã luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, kịp thời quán triệt, triển

khai, cụ thể hoá các chỉ thị, nghị quyết của cấp trên vào điều kiện thực tế của xã; thường xuyên đổi mới phương thức lãnh đạo, phương pháp điều hành; xác định đúng một số nhiệm vụ trọng tâm để tập trung lãnh đạo; cán bộ, công chức, đảng viên luôn cố gắng, nỗ lực, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Phát huy truyền thống đoàn kết thống nhất trong tập thể, dự báo sát, đúng tình hình thực tế của địa phương. Nhân dân các dân tộc trong xã tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, chấp hành tốt các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

3. Hạn chế, tồn tại

3.1. Một số chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội còn chưa đạt, chưa bền vững, nhất là các chỉ tiêu về thực hiện các khâu đột phá (*chỉ tiêu trồng rừng, làm đường giao thông nông thôn...*). Kết quả thực hiện công tác chuyển đổi số còn hạn chế.

3.2. Hiệu quả triển khai thực hiện một số chương trình, dự án hỗ trợ phát triển sản xuất chưa cao, sản xuất nông nghiệp chưa được đầu tư theo chiều sâu; ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất còn chậm; tình trạng tảo hôn, truyền và học đạo trái pháp luật có diễn biến phức tạp; còn để xảy ra một số vụ việc phức tạp về an ninh trật tự.

3.3. Vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của một số cấp ủy chi bộ có mặt còn hạn chế; công tác kiểm tra, giám sát chất lượng chưa cao; quản lý đảng viên, chấp hành kỷ luật, kỷ cương quy chế làm việc có lúc chưa nghiêm; sinh hoạt chi bộ, tự phê bình và phê bình có mặt còn hạn chế, công tác tuyên truyền, vận động nhân dân có nội dung chưa sâu, hiệu quả chưa cao.

3.4. Thực hiện chức năng, nhiệm vụ giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên còn chưa đầy đủ, chưa sâu sắc và toàn diện. Việc lựa chọn nội dung và cách thức vận động, tập hợp đoàn viên, hội viên ở một số nơi thiếu sáng tạo, chưa sát thực tế, nên hiệu quả chưa cao.

4. Nguyên nhân của hạn chế, tồn tại

4.1. Khách quan

Cơ sở hạ tầng giao thông nông thôn chưa đồng bộ; thời tiết diễn biến phức tạp; nguồn lực đầu tư cho phát triển chưa đáp ứng được yêu cầu. Đội ngũ cán bộ, nhất là cấp cơ sở biến động phần nào ảnh hưởng đến công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng. Tình hình thời tiết, dịch bệnh ngày càng có chiều hướng diễn biến phức tạp, khó lường; sức cạnh tranh của sản phẩm hàng hoá địa phương còn yếu, giá cả không ổn định; trình độ dân trí giữa các bản, tiểu khu không đồng đều, đời sống của một số hộ dân còn gặp nhiều khó khăn.

4.2. Chủ quan

Một số cấp ủy, cán bộ, công chức xã chưa chủ động, sáng tạo trong lãnh đạo, chỉ đạo; vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu, nhất là người đứng đầu cấp ủy chưa được phát huy hiệu quả; việc tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ chưa quyết liệt, việc kiểm tra, giám sát việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao chưa thường xuyên. Công tác phối hợp tham mưu, giúp việc cho cấp ủy, chính quyền xã của một số ban, ngành, đoàn thể chưa chặt chẽ; trình độ, năng lực của một số cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách còn có

mặt hạn chế; công tác tuyên truyền, vận động nhân dân của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị xã hội xã chưa có sức lan tỏa và hiệu quả chưa cao.

5. Một số kinh nghiệm

Một là, phải thực sự coi trọng công tác xây dựng Đảng, tập trung chỉ đạo nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng; đề cao trách nhiệm người đứng đầu, lãnh đạo cán bộ quản lý các cơ quan, đơn vị. Duy trì thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ trong đảng, phát huy trí tuệ tập thể trong xây dựng, triển khai và tổ chức thực hiện nghị quyết; chú trọng xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, tạo sự đồng thuận, hưởng ứng của xã hội trong việc xây dựng và thực hiện các chủ trương, chính sách của địa phương.

Hai là, phải kịp thời cụ thể hóa các chủ trương, nghị quyết của Trung ương, của tỉnh phù hợp với tình hình thực tế, định hướng phát triển của xã. Trong lãnh đạo, điều hành phải thường xuyên bám vào quy chế làm việc, năng động, sáng tạo, xác định những vấn đề trọng tâm, trọng điểm trong từng thời gian, vừa kiên trì thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ cơ bản lâu dài, vừa điều hành linh hoạt, tận dụng nắm bắt các cơ hội thuận lợi, huy động tối đa nội lực, phát huy lợi thế gắn với tích cực thu hút các nguồn lực đầu tư thực hiện hiệu quả những nhiệm vụ cấp bách trước mắt, giải quyết kịp thời những yêu kém, tạo đột phá để giữ vững và đẩy nhanh nhịp độ phát triển.

Ba là, chủ động nhìn nhận đánh giá các “điểm nghẽn” từ thực tiễn địa phương và quá trình lãnh đạo chỉ đạo, qua đó xác định đúng và trúng những nhiệm vụ trọng tâm, then chốt để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và ưu tiên thực hiện. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đồng thời chỉ đạo sơ kết, tổng kết để đánh giá công việc phải cụ thể theo phương châm “5 rõ”, đúng thực tế, thực trạng diễn ra, qua đó rút kinh nghiệm, điều chỉnh chỉ tiêu, bổ sung giải pháp và đề xuất với cấp có thẩm quyền hoàn thiện cơ chế chính sách, tháo gỡ “điểm nghẽn” để triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Bốn là, phải luôn coi trọng công tác phát triển và nâng cao nguồn nhân lực trên cả 3 yếu tố cơ bản: sức khỏe, kỹ năng nghề nghiệp, đạo đức gắn với định hướng tái cơ cấu nền kinh tế, tập trung phát triển các ngành, lĩnh vực tiềm năng, lợi thế của thị xã; đi đôi giữa đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho người lao động; thường xuyên quan tâm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, gắn đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức với vị trí việc làm.

Năm là, phải kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với quốc phòng - an ninh và quốc phòng - an ninh với kinh tế - xã hội; xây dựng khu vực phòng thủ, xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân vững chắc; gắn thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội với tập trung giải quyết hiệu quả các vấn đề xã hội còn bức xúc, đảm bảo an ninh, trật tự an toàn xã hội. Xác định rõ mục tiêu, chỉ tiêu gắn với khả năng cân đối các nguồn lực để đảm bảo bước đi và lộ trình phù hợp; sử dụng nguồn lực đầu tư công có trọng tâm, trọng điểm, không dàn trải, tránh lãng phí, phát huy hiệu quả của nguồn lực nhằm thực hiện đồng bộ các giải pháp về phát triển kinh tế - xã hội gắn với đảm bảo quốc phòng an ninh, đối ngoại, xây dựng Đảng và củng cố hệ thống chính trị.

Phần thứ ba

MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP NHIỆM KỲ 2025-2030

I- MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN 5 NĂM (2025 - 2030)

1. Mục tiêu

Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng bộ, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, nâng cao hiệu lực, hiệu quả của mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, phát huy dân chủ và sức mạnh đoàn kết các dân tộc; khai thác có hiệu quả các tiềm năng, lợi thế; huy động mọi nguồn lực để phát triển nhanh, bền vững; phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, sản xuất theo hướng hữu cơ, hình thành vùng trồng cây ăn quả, rau, củ quả an toàn, vùng chế ứng dụng công nghệ cao; vùng trồng ngô ủ ướp, trồng cỏ làm thức ăn thô xanh cho bò; chăn nuôi bò thịt, bò sữa công nghệ cao, nuôi trồng thủy sản; giữ gìn và phát huy giá trị văn hóa các dân tộc gắn với phát triển du lịch cộng đồng, sinh thái, trải nghiệm; phát triển hạ tầng nông thôn; đảm bảo an sinh xã hội; đẩy mạnh chuyển đổi số, cải cách hành chính, thực hiện tốt công tác quốc phòng, quân sự địa phương, đảm bảo an ninh, trật tự an toàn xã hội. Phấn đấu xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới vào năm 2030, xây dựng xã Tân Yên phát triển nhanh, xanh và bền vững.

2. Các chỉ tiêu cơ bản

2.1. Chỉ tiêu về kinh tế

(1) Tốc độ tăng tổng thu ngân sách trên địa bàn bình quân hằng năm 5%/năm.

(2) Tốc độ tăng tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn bình quân hằng năm 8%/năm.

(3) Đến năm 2030, giá trị trên 01 ha canh tác đạt 85 triệu/ha; sản lượng quả tươi đạt 250.000 tấn; diện tích rau, hoa, quả ứng dụng công nghệ cao đạt 80 ha.

(4) Tổng lượt khách du lịch đến năm 2030 đạt 10.000 lượt khách/năm trở lên; tổng doanh thu du lịch đạt từ 4 tỷ đồng trở lên.

(5) Số hộ, số lao động kinh tế cá thể tham gia hoạt động nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản đạt từ 3.800 hộ trở lên.

(6) Tỷ lệ lao động qua đào tạo, đạt từ 70% trở lên.

(7) Tỷ lệ che phủ rừng ổn định, bao gồm diện tích cây ăn quả thân gỗ trồng trên đất dốc, cây phân tán quy đổi diện tích đến năm 2030 đạt 33,4% trở lên.

(8) Số doanh nghiệp, công ty tư nhân có trụ sở, hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn đến năm 2030, đạt 10 doanh nghiệp, công ty trở lên.

2.2. Chỉ tiêu về xã hội, môi trường

(9) Thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn năm 2030 so với năm 2025 tăng 2% trở lên;

(10) Tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia, đạt 100% (5/5 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1, 03 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2).

(11) Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều đến năm 2030 còn dưới 2%;

(12) Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 98%;

(13) Đến năm 2030, xã đạt chuẩn nông thôn mới; bản, tiểu khu đạt chuẩn nông thôn mới đạt 70% trở lên.

(14) Đến trước năm 2030, 100% hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết được số hóa.

(15) Đến trước năm 2030, 100% dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số thủ tục hành chính có đủ điều kiện.

(16) Tỷ lệ chi từ ngân sách Nhà nước cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số đạt, trên 3%;

(17) Tỷ lệ thu gom thu gom chất thải rắn sinh hoạt, **đạt 90% trở lên;**

(18) **Tỷ dân số được sử dụng nước sạch, đạt 75% trở lên.**

(19) 100% nhà văn hóa tổ bản, tiểu khu đạt chuẩn theo quy định đến năm 2030.

(20) Có 90% bản, tiểu khu; 100% cơ quan, đơn vị, trường học đạt tiêu chuẩn “*An toàn về an ninh trật tự*”.

(21) Có 90% bản, tiểu khu, 100% cơ quan, đơn vị trực thuộc đạt chuẩn không có ma túy.

2.3. Chỉ tiêu về xây dựng Đảng

(22) Chỉ tiêu về chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên

- Hằng năm, có từ 90% tổ chức cơ sở đảng và từ 90% trở lên đảng viên được đánh giá, xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ. Trong đó, 20% tổ chức cơ sở đảng và 15% đảng viên được đánh giá, xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- 100% chi bộ trực thuộc Đảng bộ xã duy trì sinh hoạt định kỳ theo quy định, đảm bảo nội dung thiết thực, tính lãnh đạo, tính giáo dục chiến đấu.

(23) Chỉ tiêu về phát triển đảng viên mới: Tỷ lệ kết nạp đảng viên mới hằng năm trong giai đoạn 2025 - 2030 đạt từ 3% trở lên so với tổng số đảng viên của Đảng bộ xã (*25 đảng viên/năm*), ưu tiên kết nạp ở những địa bàn, lĩnh vực trọng yếu và đối tượng là quần chúng ưu tú người dân tộc thiểu số, cán bộ bản, tiểu khu.

(24) Chỉ tiêu về nâng cao năng lực lãnh đạo của chi bộ bản, tiểu khu

- Đến năm 2030, 100% số chi bộ bản, tiểu khu có chi ủy

- Hằng năm 100% Bí thư chi bộ, Trưởng bản, Tiểu khu trưởng và Trưởng ban Công tác Mặt trận các bản, tiểu khu được tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ về công tác Đảng, chính quyền, dân vận, Mặt trận.

(25) Chỉ tiêu về củng cố hệ thống chính trị ở cơ sở: 95% các tổ chức chính trị - xã hội (*Mặt trận Tổ quốc, Đoàn Thanh niên, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh*) hàng năm được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

(26) Phần đầu xây dựng 05 mô hình khu dân cư “*đoàn kết, ấm no, hạnh phúc*” đạt tiêu chuẩn cấp xã.

(27) Chỉ tiêu về xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức:

- 95% cán bộ, công chức cấp xã được đánh giá, xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên hàng năm.

- Đến năm 2030, 100% cán bộ, công chức xã được bồi dưỡng kỹ năng số cơ bản, làm chủ kỹ năng số, ứng dụng công nghệ trong quản lý, điều hành.

3. Các khâu đột phá cần tập trung thực hiện trong nhiệm kỳ 2025-2030

3.1. Xây dựng chính quyền hiệu lực, hiệu quả, kiến tạo và phục vụ, chuyển từ chính quyền hành chính sang chính quyền phục vụ.

- Xây dựng Đảng, chính quyền và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, nguồn nhân lực, đáp ứng yêu cầu phát triển.

- Tăng cường cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh và cải thiện môi trường đầu tư để tạo điều kiện thu hút đầu tư, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội; phát triển các ngành kinh tế và các lĩnh vực xã hội của xã.

3.2. Phát triển kết cấu hạ tầng, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, bền vững

Phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội theo hướng đồng bộ, tập trung phát triển hạ tầng nông thôn, nhất là giao thông liên bản, hạ tầng cấp thoát nước, hạ tầng giao thông kết nối vùng, hạ tầng du lịch, hạ tầng số phục vụ phát triển chuyển đổi số...

3.3. Tập trung phát triển ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, nhất là trong phát triển du lịch và ứng dụng nông nghiệp công nghệ cao.

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo, trọng tâm là chuyển đổi số trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, đẩy nhanh chuyển đổi số trên các lĩnh vực, phát triển nông nghiệp, du lịch, tài nguyên, môi trường, xây dựng chính quyền số, xây dựng chuỗi giá trị trong sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, nâng cao giá trị sản xuất nông nghiệp, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

- Phát triển đa dạng các sản phẩm du lịch, chú trọng phát triển du lịch nhanh, bền vững gắn với bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc, di sản văn hóa vật thể, phi vật thể và sản vật địa phương, trên cơ sở tiềm năng, lợi thế và nhu cầu thị trường gắn với nâng cao chất lượng dịch vụ du lịch và chiến lược truyền thông quảng bá hiệu quả.

II- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, xây dựng chuỗi sản xuất, nâng cao giá trị sản phẩm nông nghiệp của địa phương

1.1. Phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, sản xuất nông nghiệp theo hướng hữu cơ

Tập trung phát triển ứng dụng khoa học công nghệ cao, đẩy mạnh thâm canh tăng năng suất, nâng cao chất lượng sản phẩm gắn các doanh nghiệp và nhu cầu thị trường; vận dụng cơ chế chính sách hỗ trợ vốn, kỹ thuật, vật tư, cây, con giống thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng; tiếp tục củng cố, mở rộng vùng cây ăn quả tập trung, xây dựng mã vùng trồng, chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu sản phẩm, sản xuất an toàn theo tiêu chuẩn VietGap cho cây mận hậu, cam đường canh... giảm diện tích cây ngô, tạo mối liên kết chặt chẽ giữa “4 nhà” từng bước nâng cao giá trị và sức cạnh tranh của sản phẩm trên thị trường, trọng tâm là phát triển cây ăn quả, phát triển nông nghiệp số theo chuỗi giá trị, nâng cao giá trị sản xuất, tăng cao thu nhập cho nhân dân. **Phần đầu, diện tích cây ăn quả đạt 2.150 ha, sản lượng đạt 250.000 tấn/năm quả tươi.**

Tiếp tục chuyển đổi các diện tích trồng cây ngô kém hiệu quả, ở các khu vực có điều kiện phù hợp, phát triển vùng trồng cây ngô, trồng cỏ làm thức ăn thô xanh

cho bò, tạo thành vùng trồng thức ăn thô xanh ổn định; duy trì thâm canh, tăng vụ nâng cao năng suất những cây nông nghiệp ngắn ngày là thế mạnh của xã. **Phấn đấu, phát triển diện tích trồng ngô, cỏ làm thức ăn thô xanh cho bò đạt 450 ha trở lên.**

Phát triển vùng rau, củ quả an toàn, chú trọng sản xuất theo hướng hữu cơ, phát triển vùng sản xuất an toàn theo hướng tập trung chuyên canh, sản xuất hàng hóa phù hợp với các tiểu vùng khí hậu, đất đai, tập quán canh tác, đảm bảo yêu cầu vệ sinh an toàn thực phẩm cho người tiêu dùng. Tập trung xây dựng khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao 80 ha.

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo đầu tư thâm canh cây chè, ứng dụng khoa học kỹ thuật phát triển vùng chè chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu của thị trường trong và ngoài nước, giữ vững vùng nguyên liệu, nâng cao thu nhập cho người trồng chè, tập trung củng cố xây dựng thương hiệu, phát triển sản phẩm OCOP, đáp ứng nhu cầu của thị trường trong nước và xuất khẩu.

1.2. Phát triển chăn nuôi, gắn với xây dựng sản phẩm địa phương

Phát triển và nâng cao chất lượng vùng nuôi thủy sản lòng hồ sông Đà theo hướng bền vững, hiệu quả, nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, an toàn sinh học, bảo vệ môi trường sinh thái, phù hợp với yêu cầu thị trường đạt chuẩn VietGAP và các tiêu chuẩn tương đương gắn với ứng dụng công nghệ cao trong chế biến để gia tăng giá trị sản phẩm. Ưu tiên phát triển hệ thống thủy lợi, ao hồ nhỏ tạo nguồn nước phục vụ chuyển đổi cơ cấu cây trồng, phục vụ tưới cây ăn quả, cây công nghiệp và nuôi trồng thủy sản tập trung. Tiếp tục duy trì, hỗ trợ hoạt động của hợp tác xã nuôi trồng thủy sản tại các bản Suối Sáy, Sao Tua. **Phấn đấu nuôi trồng thủy sản trên lòng hồ đạt 250 lồng, 25 ha ao cá trở lên.**

Tập trung phát triển mô hình gia trại chăn nuôi bò thịt tập trung tại bản Nà Tân Nặm Khao, Tầm phế, Nà Sánh thông qua các hợp tác xã, tổ hợp tác. Chú trọng lựa chọn giống phù hợp, áp dụng khoa học, kỹ thuật vào chăm sóc, nâng cao chất lượng, sản lượng thịt, từng bước thực hiện sơ chế, bao gói, đảm bảo các điều kiện về chất lượng sản phẩm cung cấp ra thị trường. phát triển chăn nuôi bò sữa công nghệ cao; xây dựng sản phẩm OCOP của xã trong lĩnh vực chăn nuôi.

2. Phát triển thương mại, dịch vụ, tập trung phát triển các dịch vụ hỗ trợ sản xuất nông nghiệp, giới thiệu sản phẩm nông nghiệp, phát triển du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái, gắn du lịch với nông nghiệp

2.1. Phát triển thương mại dịch vụ

Chủ động tham gia các chương trình, sự kiện xúc tiến thương mại, đẩy mạnh hỗ trợ phát triển thương mại điện tử trên địa bàn xã. Tăng cường tổ chức các hoạt động kết nối giao thương giữa các doanh nghiệp sản xuất, chế biến và các nhà phân phối đơn vị xuất, nhập khẩu phục vụ hỗ trợ doanh nghiệp liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm. Tăng cường các hoạt động mở rộng thị trường tiêu thụ, đẩy mạnh xã hội hóa, thu hút các nguồn lực để đầu tư phát triển đồng bộ các hệ thống bán buôn, bán lẻ. Mở rộng liên kết để hình thành hệ thống dịch vụ, thương mại, dịch vụ logistics đáp ứng cho nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội; chú trọng phát triển các cửa hàng trưng bày, giới thiệu sản phẩm của xã; phát triển cửa hàng tạp hóa; dịch vụ ăn uống, nhà nghỉ cộng đồng, sinh thái, chợ đường sông, đa dạng các hình thức thông thương của xã với các phường, xã trong và ngoài tỉnh.

2.2. Tập trung phát triển du lịch, trọng tâm là phát triển các sản phẩm du lịch, nâng cao chất lượng dịch vụ

Phát huy lợi thế của xã về văn hóa và nông nghiệp để phát triển sản phẩm du lịch đa dạng, độc đáo, hấp dẫn, trong đó quan tâm, chú trọng bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa vật thể, phi vật thể gắn với phát triển du lịch. Đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến, quảng bá, xây dựng thương hiệu, hình ảnh du lịch của xã, phối hợp hình thành tour, tuyến du lịch kết nối với các xã, phường trong khu vực, trong và ngoài tỉnh. Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý, kiến thức thực tế, ngoại ngữ cho người làm du lịch.

Phát triển các loại dịch vụ, phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội của xã; tập trung phát triển các sản phẩm du lịch, chú trọng nâng cao chất lượng dịch vụ du lịch, phát triển các khu, điểm du lịch cộng đồng, du lịch ẩm thực, du lịch văn hóa dân tộc, du lịch sinh thái, trải nghiệm, tương hỗ nông nghiệp, du lịch lòng hồ thủy điện Hòa Bình, xây dựng bản đồ số du lịch xã Tân Yên. **Phấn đấu, xây dựng hoàn chỉnh từ 05 điểm du lịch cộng đồng trở lên. Đẩy mạnh quảng bá, xây dựng thương hiệu, giới thiệu sản phẩm, trên các nền tảng số.** Tập trung hỗ trợ thành lập các tổ hợp tác, hợp tác xã, doanh nghiệp để phát triển mạnh các dịch vụ như vận tải, dịch vụ kho, bãi, trong đó ưu tiên phát triển dịch vụ kho lạnh, xưởng sơ chế để bảo quản, sơ chế, nâng cao chất lượng nông sản của xã, tăng việc làm, thu nhập cho nhân dân, hỗ trợ phát triển các dịch vụ cho sản xuất nông nghiệp, như dịch vụ cung ứng cây, con giống, phân bón, công cụ sản xuất, cơ khí...

3. Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về đầu tư, xây dựng; phát triển kinh tế tư nhân, hộ gia đình

3.1. Tập trung xây dựng, quản lý quy hoạch

Tập trung quản lý chặt chẽ quy hoạch phát triển xã, quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Tăng cường công tác quản lý trật tự xây dựng, kiên quyết xử lý đối với các trường hợp san tầy mặt bằng, xây dựng trên đất nông nghiệp, vi phạm trật tự xây dựng, làm mất cảnh quan, sinh thái, nhất là khu vực trung tâm xã. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý Nhà nước về đầu tư xây dựng cơ bản trên địa bàn, tuân thủ các quy định của pháp luật về đầu tư, xây dựng; làm tốt công tác giám sát chủ đầu tư, kiên quyết xử lý đối với đơn vị thi công không đảm bảo về năng lực, nâng cao chất lượng các công trình đầu tư xây dựng trên địa bàn, nhất là các công trình xây dựng do xã làm chủ đầu tư; tăng cường công tác giám sát cộng đồng của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể xã.

Nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn vốn ngân sách Nhà nước, đảm bảo cho các hoạt động phát triển kinh tế - xã hội của xã; tập trung khai thác tốt nguồn thu ngân sách, đảm bảo thực hiện vượt chỉ tiêu thu ngân sách được giao hàng năm; đảm bảo chi ngân sách thường xuyên, chú trọng chi cho đầu tư, phát triển, chi cho công tác hỗ trợ sản xuất, khuyến nông, đảm bảo an sinh xã hội. Quản lý, sử dụng có hiệu quả tài chính xã; tăng cường các biện pháp kiểm soát chi, đảm bảo chặt chẽ, hiệu quả cao nhất.

Huy động và sử dụng có hiệu quả nguồn lực cho đầu tư phát triển gắn với thực hiện cơ cấu lại đầu tư công, lấy đầu tư công dẫn dắt, kích hoạt đầu tư tư; sử dụng hiệu quả nguồn vốn đầu tư công, đầu tư có trọng tâm, trọng điểm vào các

ngành, lĩnh vực then chốt, tạo đột phá, các dự án tạo động lực lan tỏa, đặc biệt là kết cấu hạ tầng giao thông, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

3.2. Đa dạng hóa mô hình kinh tế hộ gia đình

Tập trung hỗ trợ phát triển kinh tế hộ gia đình theo hướng đa dạng, hiệu quả, phù hợp với điều kiện phát triển của xã và chuyển dịch cơ cấu ngành nghề. Khuyến khích chuyển đổi mô hình kinh doanh nhỏ lẻ sang các loại hình dịch vụ - thương mại - sản xuất tiểu thủ công nghiệp có giá trị gia tăng, thân thiện với môi trường và phù hợp với không gian phát triển của xã. Khuyến khích và tạo điều kiện để các hộ sản xuất nông nghiệp nhỏ lẻ có đủ điều kiện phát triển, chuyển đổi thành Tổ hợp tác, Hợp tác xã. Hình thành chuỗi liên kết sản xuất, chế biến, phân phối và tiêu thụ sản phẩm theo hướng khép kín, chủ động trong khâu dự báo thị trường sản xuất và tiêu thụ tiếp tục sản xuất nông nghiệp, hỗ trợ phát triển dịch vụ logistics trên địa bàn.

Ưu tiên phát triển các loại hình dịch vụ gắn với khai thác tiềm năng văn hóa - lịch sử - sinh thái như: phát triển du lịch, ẩm thực truyền thống... Hỗ trợ các hộ kinh doanh tiếp cận thông tin thị trường, khoa học kỹ thuật, nền tảng chuyển đổi số, từng bước hình thành các nhóm sản phẩm đặc trưng của địa phương có khả năng cạnh tranh. Tăng cường đào tạo nghề, hướng dẫn kỹ năng kinh doanh, quản lý tài chính và chuyển đổi số cho lao động là thành viên các hộ gia đình, nhất là phụ nữ, thanh niên, người chuyển đổi nghề sau thu hồi đất. Phát huy vai trò của các hội, đoàn thể trong hỗ trợ khởi nghiệp, xây dựng mô hình.

3.3. Tạo điều kiện cho kinh tế tư nhân phát triển, thu hút đầu tư hạ tầng, dịch vụ và sản xuất kinh doanh

Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tạo môi trường thuận lợi, minh bạch để doanh nghiệp và hộ kinh doanh tiếp cận thị trường, đất đai, vốn và thông tin. Thực hiện đồng bộ các giải pháp hỗ trợ phát triển kinh tế tư nhân, hộ kinh doanh cá thể, khuyến khích khởi nghiệp sáng tạo, đổi mới mô hình sản xuất, dịch vụ gắn với tiềm năng của địa phương (*theo Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân*). Tạo môi trường đầu tư - kinh doanh minh bạch, thuận lợi, công bằng, cải cách thủ tục hành chính, thúc đẩy ứng dụng công nghệ và chuyển đổi số trong hoạt động sản xuất, kinh doanh (*theo Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân*). Tăng cường tuyên truyền, cung cấp thông tin về hội nhập quốc tế, giúp người dân, doanh nghiệp tiếp cận các tiêu chuẩn, xu hướng tiêu dùng, thương mại, từ đó nâng cao năng lực cạnh tranh sản phẩm địa phương (*theo Nghị quyết số 59-NQ/TW Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới*).

Cải thiện thủ tục hành chính cho các hộ đăng ký kinh doanh; công khai quy hoạch sử dụng đất, hạ tầng thương mại phục vụ người dân. Quan tâm tạo điều kiện thuận lợi cho các đơn vị dịch vụ tín dụng thương mại (*Ngân hàng, Quỹ tín dụng nhân dân...*) hoạt động trên địa bàn xã; tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân vay vốn đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh, đáp ứng nhu cầu sử dụng vốn của nhân dân trên địa bàn. Thực hiện tốt các chính sách tín dụng đối với các đối tượng chính sách xã hội, đảm bảo các tổ chức kinh tế, hộ cá nhân tiếp cận và sử dụng hiệu quả các nguồn vốn tín dụng trên địa bàn. Tổ chức quản lý, sử dụng có hiệu quả nguồn

vốn vay, tập trung cho phát triển sản xuất ứng dụng công nghệ cao, sản xuất theo hướng hữu cơ, phát triển các mô hình kinh tế có hiệu quả, phát triển dịch vụ thương mại và các sản phẩm du lịch.

4. Phát triển kết cấu hạ tầng, xây dựng nông thôn mới

4.1. Tập trung các nguồn lực phát triển kết cấu hạ tầng nông thôn

Tập trung các nguồn lực phát triển kết cấu hạ tầng nông thôn, ưu tiên đầu tư công cho các dự án trọng điểm, hạ tầng giao thông nông thôn, cấp thoát nước, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nhất là các bản khó khăn. Thu hút đầu tư phát triển hạ tầng du lịch, hạ tầng số phục vụ cho chuyển đổi số. Phấn đấu, đầu tư xây dựng cứng hóa đường giao thông nông thôn (*đến bản*), 5,5 km đường điện chiếu sáng. Tập trung nguồn lực đầu tư hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật, dịch vụ du lịch; hạ tầng giao thông kết nối các khu, điểm du lịch và hạ tầng khác; ưu tiên các nguồn lực đầu tư kết cấu hạ tầng phát triển du lịch vùng lòng hồ sông Đà.

4.2. Huy động các nguồn lực, hoàn thành mục tiêu xây dựng nông thôn mới

Tiếp tục hoàn thiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới; thực hiện xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu và xây dựng nông thôn mới tại các bản, tiểu khu. Xây dựng cảnh quan nông thôn sáng, xanh, sạch, đẹp, văn minh, giàu bản sắc văn hoá truyền thống. Nâng cao hiệu quả đầu tư, tích hợp một số chương trình đầu tư đang triển khai trên địa bàn nông thôn vào Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới. Huy động mạnh mẽ và sử dụng hiệu quả các nguồn lực từ các thành phần kinh tế tham gia đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng nông nghiệp, nông thôn, kết hợp các nguồn lực đầu tư các công trình hạ tầng nông thôn, các thiết chế văn hóa ở cơ sở, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân.

Phát huy tối đa vai trò làm chủ của người dân trong tổ chức thực hiện các chương trình; Quán triệt và thực hiện tốt phương châm “*Nhân dân làm, Nhà nước hỗ trợ*” trong đầu tư hạ tầng nông thôn; hướng dẫn và tạo điều kiện cho nhân dân phát triển sản xuất, tập trung vào những cây trồng có giá trị kinh tế cao. Tập trung thực hiện tốt chính sách hỗ trợ, sinh kế bền vững, như hỗ trợ cây, con giống, công cụ sản xuất, tăng cường công tác khuyến nông, hướng dẫn kỹ thuật canh tác, nâng cao chất lượng sản phẩm nông sản cho nhân dân.

5. Tăng cường công tác bảo vệ môi trường, cảnh quan sinh thái, quản lý đất đai, tài nguyên

5.1. Quản lý, sử dụng đất đai hiệu quả

Tập trung rà soát, bổ sung quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, đảm bảo việc quản lý, sử dụng đất hợp lý, nâng cao hiệu quả sử dụng đất; rà soát, lập phương án quản lý đất 5% theo đúng quy định của Luật đất đai; tổ chức lập hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho nhân dân, giải quyết các thủ tục hành chính về đất đai. Tập trung xây dựng kế hoạch sử dụng đất cho phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, phát triển vùng cây ăn quả, rau, củ quả, phát triển cây chè, vùng trồng cây ngô, thức ăn thô xanh, chăn nuôi bò thịt, bò sữa, phát triển du lịch, dịch vụ... đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của xã.

5.2. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong công tác bảo vệ môi trường

Thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đảm bảo công tác vệ sinh, môi trường. Trồng cây xanh trên các tuyến đường đến bản, đường ngõ xóm. Triển khai thực hiện có hiệu quả Luật chăn nuôi, kiên quyết xử lý dứt điểm các cơ sở kinh doanh dịch vụ, cá nhân gây ô nhiễm môi trường trên địa bàn xã. Tập trung thực hiện tốt việc thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt ở nông thôn; thu gom bao bì thuốc bảo vệ thực vật, không để ô nhiễm nguồn nước, đất, không khí, ảnh hưởng đến sức khỏe của nhân dân và hiệu quả sử dụng đất. Ứng dụng công nghệ tiên tiến tưới tiết kiệm nước, cấp nước sinh hoạt, tái sử dụng nước.

Tăng cường công tác quản lý bảo vệ rừng; thực hiện có hiệu quả kế hoạch phát triển rừng, phát triển mô hình nông lâm kết hợp, thu hút, tạo điều kiện để các doanh nghiệp, hợp tác xã liên kết phát triển cây kinh tế, cây dược liệu dưới tán rừng... khuyến khích các tổ chức và cá nhân đầu tư phát triển rừng theo quy hoạch; chuyển mạnh các diện tích nương rẫy trên đất dốc kém hiệu quả sang trồng rừng kinh tế, rừng sản xuất, cây ăn quả có năng suất cao...; rà soát, bổ sung Quy ước bảo vệ và phát triển rừng phù hợp với các quy định của Luật bảo vệ và phát triển rừng. Bảo vệ tốt diện tích rừng hiện có, tập trung trồng mới trên 95 ha rừng.

6. Xây dựng và phát triển sự nghiệp văn hóa, thể thao, gia đình, thông tin và truyền thông gắn với bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa trong tình hình mới

6.1. Xây dựng, phát huy giá trị văn hóa dân tộc đặc trưng

Xây dựng và phát triển sự nghiệp văn hóa toàn diện, bền vững, tiên tiến, đậm đà bản sắc văn hóa của nhân dân các dân tộc, nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá”, “Xây dựng nét đẹp văn hóa con người Mộc Châu”. Quan tâm phát triển hạ tầng, các thiết chế văn hoá hiện đại; phong trào thể dục thể thao quần chúng. Thực hiện hiệu quả công tác gia đình, Luật về tôn giáo, tín ngưỡng. Xây dựng, phát triển văn hóa gắn với phát triển du lịch. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền theo hướng công khai, minh bạch, kịp thời, hiệu quả nhằm tạo sự đồng thuận xã hội, nhất là trong phát triển kinh tế - xã hội; duy trì hệ thống loa truyền thanh ở các bản; tăng cường công tác tiếp xúc, đối thoại với nhân dân. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào cải cách hành chính và nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo điều hành của chính quyền.

6.2. Nâng cao chất lượng giáo dục, duy trì kết quả phổ cập giáo dục ở các cấp học

Tiếp tục thực hiện tốt các chỉ thị, nghị quyết của Đảng về giáo dục; tiếp tục tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, đáp ứng yêu cầu giảng dạy và học tập; thực hiện tốt chương trình giáo dục phổ thông mới; nâng cao tỷ lệ học sinh giỏi các cấp; Quan tâm duy trì và nâng cao các tiêu chí về PCGD và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

Đẩy mạnh phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong công tác giáo dục, duy trì sỹ số học sinh; tổ chức tốt các hoạt động trải nghiệm sáng tạo; tiếp tục đẩy mạnh phòng chống ma túy học đường, quản lý tốt học sinh trong và ngoài giờ học. Thực hiện tốt các chế độ chính sách cho học sinh; thực hiện tốt an sinh xã hội, tiếp tục thực hiện đỡ đầu học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

6.3. Thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân, nhất là công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu

Nâng cao chất lượng và hiệu quả khám chữa bệnh cho nhân dân. Triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình mục tiêu y tế quốc gia về y tế, phòng chống dịch bệnh, xây dựng đội ngũ y tế bản, trạm y tế đủ về số lượng và chất lượng đáp ứng yêu cầu phục vụ nhân dân. Quan tâm làm tốt công tác dân số, KHHGD; xây dựng gia đình bình đẳng, ấm no, hạnh phúc và tiến bộ. Chú trọng công tác kiểm tra, giám sát chất lượng và việc sử dụng thuốc, trang thiết bị y tế. Tập trung giữ vững đơn vị đạt Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế.

6.4. Giải quyết hiệu quả các vấn đề xã hội tại cơ sở

Giải quyết tốt các vấn đề về lao động và việc làm; quan tâm, tạo điều kiện cho công tác đào tạo cán bộ quản lý, đào tạo phát triển lao động dịch vụ phục vụ phát triển du lịch, trồng rau, củ quả chất lượng cao. Tiếp tục thực hiện tốt các chương trình an sinh xã hội, huy động các nguồn lực xã hội để thực hiện tốt công tác giảm nghèo bền vững. Thực hiện tốt chính sách đối với người có công, đối tượng chính sách, đối tượng bảo trợ xã hội. Duy trì vững chắc kết quả công tác phòng chống ma túy, hạn chế đến mức thấp nhất phát sinh người nghiện ma túy mới, giảm tỷ lệ tái nghiện; giữ vững các đơn vị đạt tiêu chuẩn không có ma túy, tập trung xây dựng các đơn vị cơ bản đạt và đạt tiêu chuẩn không có ma túy. Làm tốt công tác phòng chống ma túy học đường.

6.6. Thúc đẩy chuyển đổi số toàn diện trên địa bàn xã

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia và Kế hoạch số 333-KH/TU ngày 07/5/2025 của Tỉnh ủy Sơn La về Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị; chú trọng phát triển hạ tầng số, dữ liệu số, thúc đẩy ứng dụng công nghệ mới trong mọi lĩnh vực. Qua đó, tạo nền tảng và động lực cho phát triển nhanh và bền vững, xây dựng chính quyền số, kinh tế số và xã hội số theo hướng hiện đại, phục vụ người dân và doanh nghiệp ngày càng tốt hơn.

Đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động của chính quyền. Nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm Hành chính công. Phần đầu tỷ lệ hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa đạt 100%; tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số thủ tục hành chính có đủ điều kiện đạt 100%. Số hóa toàn bộ dữ liệu dân cư, hạ tầng, hộ kinh doanh, cán bộ - đảng viên; xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung phục vụ điều hành. Tăng cường ứng dụng các phần mềm quản lý hiện trường, phản ánh trực tuyến, hệ thống camera giám sát, tiếp nhận góp ý qua nền tảng số.

Thúc đẩy chuyển đổi số trong sản xuất, kinh doanh. Triển khai mô hình “hộ kinh doanh số”, hướng dẫn người dân sử dụng hóa đơn điện tử, ví điện tử, mạng xã hội bán hàng. Tổ chức tập huấn chuyển đổi số cho hộ kinh doanh, phụ nữ khởi nghiệp, thanh niên làm dịch vụ. Phối hợp với doanh nghiệp bưu chính, ngân hàng, cơ quan thuế để hỗ trợ hộ cá thể đăng ký mã số thuế, tài khoản ngân hàng, định danh số.

Ứng dụng công nghệ số trong phát triển kinh tế nông nghiệp, dịch vụ du lịch. Phát triển hệ thống dữ liệu số về nông nghiệp, phát triển số hóa mã vùng

trồng, ứng dụng công nghệ cao trong nông nghiệp. Xây dựng bản đồ số du lịch, các ứng dụng du lịch thông minh.

Phát triển công dân số và cộng đồng số tại cơ sở. Tổ chức tập huấn kỹ năng số cho cán bộ tổ dân phố, đoàn viên, hội viên, hộ kinh doanh; hướng dẫn sử dụng mã QR, hóa đơn điện tử, dịch vụ công trực tuyến. Phát triển mô hình “*bản, tiểu khu số*”, “*Tổ chuyển đổi số cộng đồng*” gắn với mô hình “*Chính quyền thân thiện*”, tạo kết nối hai chiều giữa chính quyền và Nhân dân. Phát huy vai trò đoàn thanh niên, hội phụ nữ, mặt trận trong hỗ trợ người dân sử dụng dịch vụ công, công nghệ tài chính, truy cập thông tin chính thống.

7. Tập trung thực hiện tốt công tác quốc phòng, quân sự địa phương, an ninh trật tự trên địa bàn

7.1. Tăng cường xây dựng quốc phòng vững chắc

Tiếp tục triển khai thực hiện tốt chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Thường xuyên rà soát, củng cố và kiện toàn lực lượng dân quân, bảo đảm đúng đủ về số lượng và chất lượng; Tiếp tục rà soát, bổ sung phương án chiến đấu phòng thủ; kế hoạch B; kế hoạch huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu cao; thực hiện chính sách hậu phương quân đội, công tác khám tuyển, tiễn đưa tân binh lên đường nhập ngũ bảo đảm đúng Luật định.

Đẩy mạnh xây dựng quốc phòng toàn dân, an ninh, nhân dân; tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng với lực lượng dân quân tự vệ và lực lượng dự bị động viên. Chú trọng bồi dưỡng kiến thức quốc phòng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên. Nâng cao chất lượng công tác luyện tập, diễn tập hàng năm; tham gia có hiệu quả nhiệm vụ phòng chống, bão lũ, giảm nhẹ thiên tai. Quan tâm phát triển đảng và xây dựng lực lượng dân quân, tự vệ, dự bị động viên vững mạnh, chấp hành nghiêm luật dân quân tự vệ, chỉ đạo huấn luyện hàng năm đạt khá trở lên.

7.2. Tập trung bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội

Tiếp tục triển khai có hiệu quả phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc nhằm giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội. Đảm bảo ổn định tình hình an ninh nông thôn, an ninh tôn giáo, chủ động phát hiện phòng ngừa, đấu tranh và giải quyết kịp thời các vụ việc phát sinh không để thành điểm nóng, phức tạp về an ninh trật tự. Đảm bảo giữ vững trật tự, an toàn xã hội phục vụ việc triển khai các dự án về cơ sở hạ tầng, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

Tiếp tục triển khai có hiệu quả phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, Nghị quyết số 18-NQ/TU ngày 11/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy trên địa bàn tỉnh Sơn La. Giữ vững an ninh chính trị trật tự an toàn xã hội, phấn đấu 100% cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn về an toàn trật tự, phòng ngừa đấu tranh, hạn chế thấp nhất các vụ án nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng.

7.3. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về an ninh - trật tự gắn với cải cách hành chính

Triển khai đồng bộ các phần mềm quản lý dân cư, quản lý hành chính và quản trị dữ liệu an ninh trật tự. Phát triển, lắp đặt hệ thống camera giám sát an ninh tại một số tuyến đường, khu dân cư, khu công cộng. Tăng cường cung cấp dịch vụ

công trực tuyến trong lĩnh vực an ninh như đăng ký tạm trú, tạm vắng, cấp giấy tờ tùy thân, lý lịch tư pháp...

7.4. Nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” gắn với xây dựng khu dân cư an toàn - văn minh; phát huy vai trò cộng đồng

Xây dựng phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” tại các khu dân cư: Khuyến khích người dân tham gia các hoạt động bảo vệ an ninh, trật tự, nâng cao ý thức cảnh giác, tự bảo vệ tài sản, thông báo kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật. Thực hiện có hiệu quả các mô hình dân vận, bảo vệ an ninh trật tự: Xây dựng các mô hình “Công an thân thiện”, phát huy hiệu quả các mô hình tự quản ở khu dân cư như: “Tổ an ninh tự quản”, “Tổ liên gia an toàn PCCC - ANTT”, “Camera an ninh”, “bản, tiểu khu không có tội phạm và tệ nạn xã hội”... để mọi người dân cùng chung tay bảo vệ an ninh trật tự, đảm bảo một môi trường sống an toàn. Phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác đảm bảo an ninh: Tăng cường sự phối hợp giữa công an, quân sự, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể như Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên trong việc giám sát an ninh trật tự, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội.

Tăng cường công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ: rà soát, nâng cấp trang thiết bị phòng cháy chữa cháy (PCCC) tại các khu dân cư, chợ, cơ sở sản xuất - kinh doanh có nguy cơ cao. Huấn luyện nghiệp vụ định kỳ cho lực lượng PCCC cơ sở và bản, tiểu khu, tuyên truyền nâng cao nhận thức cho người dân về phòng cháy - chữa cháy. Triển khai đồng bộ các giải pháp PCCC theo phương châm “4 tại chỗ”, xây dựng cộng đồng an toàn - sẵn sàng ứng phó. Phối hợp với các lực lượng chức năng tổ chức tập huấn, diễn tập phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ cho người dân.

8. Tập trung xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức, nâng cao bản lĩnh chính trị, sức chiến đấu cho cán bộ, đảng viên

8.1. Thực hiện tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng

Nâng cao năng lực lãnh đạo, đổi mới phương thức lãnh đạo của cấp ủy đảng các cấp, tăng cường cụ thể hóa, thể chế hóa các chủ trương, đường lối của Đảng vào điều kiện thực tiễn của địa phương. Đẩy mạnh đổi mới nội dung, hình thức công tác tuyên truyền; cụ thể hóa các quy định nhằm nâng cao chất lượng học tập nghị quyết. Tăng cường các biện pháp đấu tranh phòng chống âm mưu diễn biến hòa bình, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII.

Lãnh đạo thực hiện tốt các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên trước hết là cán bộ chủ chốt. Tập trung thực hiện tốt việc cam kết về thực hiện kế hoạch được giao hàng năm, quy định về trách nhiệm của người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu; các quy định về những điều đảng viên không được làm, quy định về nâng cao trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.

8.2. Thường xuyên xây dựng và củng cố tổ chức Đảng và đảng viên; thực hiện tốt quy trình công tác cán bộ

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện tốt công tác xây dựng, củng cố tổ chức Đảng; lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện tốt Quy chế làm việc

của cấp ủy, các nguyên tắc tổ chức của đảng, nhất là nguyên tắc tập trung, dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách. Đổi mới, phương thức lãnh đạo của Đảng, thảo luận, thống nhất quyết định những nội dung thuộc thẩm quyền theo Quy chế làm việc, nâng cao năng lực lãnh đạo của cấp ủy các cấp, nhất là cấp ủy xã, đảm bảo sự lãnh đạo toàn diện của Đảng trên các lĩnh vực của đời sống xã hội, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng trong thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp. Thường xuyên kiện toàn cấp ủy các cấp, đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng ở cơ sở, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ.

Tập trung củng cố, kiện toàn hệ thống tổ chức đảng và nâng cao chất lượng sinh hoạt của các chi bộ, chăm lo công tác phát triển đảng, chú trọng phát triển đảng viên trẻ, đảng viên nữ, đảng viên là người dân tộc thiểu số, đảng viên trong lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên và những chi bộ có ít đảng viên; xem xét cho ý kiến về nhân sự để lãnh đạo bầu cử đại biểu HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2026-2031, nhân sự đại hội nhiệm kỳ của các tổ chức đoàn thể chính trị xã hội của xã.

Thực hiện tốt quy trình các khâu trong công tác cán bộ, tập trung thực hiện tốt việc nhận xét, đánh giá, phân xếp loại đối với tổ chức Đảng và đảng viên hàng năm, đánh giá, nhận xét đối với cán bộ tham gia quy hoạch, bổ nhiệm, giới thiệu bầu cử. Chú trọng công tác bảo vệ chính trị nội bộ, công tác quy hoạch cấp ủy, đảm bảo tính kế thừa, các quy định về độ tuổi, cán bộ nữ, người dân tộc thiểu số; xây dựng và thực hiện tốt kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ hàng năm, thực hiện chặt chẽ quy trình bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử tham gia cấp ủy, Ban Chấp hành, Ban Thường vụ các đoàn thể chính trị xã hội và chức danh lãnh đạo nhà nước.

8.3. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả chương trình kiểm tra giám sát toàn khoá, hàng năm; chú trọng kiểm tra, giám sát tổ chức đảng và đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm, phòng ngừa sai phạm trong tổ chức đảng và đảng viên, tập trung kiểm tra, giám sát đối với cấp ủy viên các cấp, kiểm tra, giám sát các lĩnh vực dễ phát sinh sai phạm. Làm tốt công tác giám sát, phản biện xã hội và triển khai các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước. Quan tâm lãnh đạo các chi bộ trực thuộc xây dựng và thực hiện tốt chương trình kiểm tra, giám sát hàng năm.

Thực hiện tốt việc thi hành kỷ luật Đảng, đảm bảo đúng phương châm, phương pháp, quy trình, thủ tục trong thi hành kỷ luật Đảng; xử lý nghiêm minh những trường hợp vi phạm Điều lệ Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt công tác tiếp nhận và giải quyết tố cáo đối với tổ chức Đảng và đảng viên, không để xảy ra trường hợp tái tố, đơn thư tố cáo kéo dài, làm mất uy tín của tổ chức Đảng và đảng viên.

8.4. Đổi mới công tác dân vận, tạo sự đồng thuận trong nhân dân, thực hiện tốt công tác dân tộc, tôn giáo

Đổi mới hoạt động công tác dân vận, tăng cường sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, các tầng lớp xã hội, không ngừng đổi mới nội dung, phương thức hoạt động trong tuyên truyền, tập hợp quần chúng, kiên trì thực hiện phương châm “*Hướng về cơ sở, dồn sức, dồn lực cho cơ sở*”, quán triệt sâu sắc tư tưởng dân vận

của Chủ tịch Hồ Chí Minh “*Trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân*”. Vận động nhân dân đồng thuận trong thực hiện các tiêu chí xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới; công tác giải phóng mặt bằng, tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp đến đầu tư, liên kết sản xuất; đồng thuận trong chuyển đổi cơ cấu cây trồng, từ đó tạo ra những bước đột phá mới của trong nhiệm kỳ tới.

Thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở, đảm bảo những việc nhân dân được biết, thảo luận trước khi cấp ủy, chính quyền quyết định, những việc nhân dân được biết và những việc nhân dân được thảo luận và quyết định. Quan tâm lãnh đạo công tác dân tộc, nhất là các bản khó khăn, giải quyết tốt vấn đề tôn giáo, nhất là việc truyền học đạo trái pháp luật trong đồng bào dân tộc Mông, thực hiện tốt công tác hòa giải ở cơ sở.

8.5. Nâng cao hiệu lực hiệu quả hoạt động của HĐND, UBND xã; thực hiện tốt công tác phòng chống tham nhũng, cải cách hành chính

Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt Luật tổ chức chính quyền địa phương, phát huy hiệu lực, hiệu quả của chính quyền địa phương 02 cấp, với phương châm chuyển từ chính quyền hành hành chính sang chính quyền phục vụ, xây dựng chính quyền đổi mới, kiến tạo, phục vụ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong kỷ nguyên mới của tỉnh và đất nước. Đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động của Ủy ban nhân dân xã theo hướng rõ chức năng, nhiệm vụ, khắc phục tình trạng chồng chéo, buông lỏng quản lý, xiết chặt kỷ luật, kỷ cương, đề cao trách nhiệm cá nhân, đặc biệt là người đứng đầu; tăng cường sự lãnh đạo của Đảng với công tác cải cách hành chính; nâng cao chất lượng dịch vụ hành chính công, sự nghiệp công tại xã. Công khai minh bạch, đầy đủ các thủ tục hành chính, giải quyết thủ tục hành chính cho các tổ chức, công dân đảm bảo có hiệu quả.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giám sát của cơ quan dân cử và nhân dân đối với hoạt động của chính quyền xã; nâng cao chất lượng tham mưu và tổ chức thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, các ban, ngành, đoàn thể của xã; quan tâm giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân;

Tăng cường công tác đấu tranh phòng chống tham nhũng, lãng phí và làm tốt công tác thi đua khen thưởng; tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan đơn vị, các ban ngành, đoàn thể trong giải quyết công việc. Nâng cao chất lượng, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức xã theo đúng tiêu chuẩn, chức danh, tiếp tục thực hiện trẻ hoá đội ngũ cán bộ, công chức.

8.6. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội; thực hiện tốt công tác phản biện, xây dựng Đảng, Nhà nước

Lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể làm tốt công tác tham mưu cấp ủy Đảng; củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, phát huy dân chủ; thường xuyên, chủ động phát động các phong trào thi đua trong đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân một cách sát thực, cụ thể trong thực hiện các chủ trương, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn; phối hợp tổ chức thực hiện thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031, Đại hội MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội, nhiệm kỳ 2025-2030; tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động nhất là trong công tác giám sát và phản biện xã hội.

Tập trung củng cố cơ sở, lấy đơn vị bản làm địa bàn hoạt động tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước. Chăm lo công tác phụ nữ và vấn đề bình đẳng giới, nâng cao nhận thức và đời sống vật chất, tinh thần cho phụ nữ; phát huy vai trò của Hội cựu chiến binh trong việc xây dựng và bảo vệ Đảng, chính quyền và giáo dục truyền thống cho thế hệ trẻ. Đẩy mạnh phong trào hội nông dân sản xuất kinh doanh giỏi; thường xuyên giáo dục truyền thống lý tưởng, đạo đức cách mạng cho thanh niên, thu hút đông đảo thanh niên, thiếu niên nhi đồng vào tổ chức, phát huy vai trò xung kích tình nguyện của tuổi trẻ trên mọi lĩnh vực.

Đại hội Đảng bộ xã Tân Yên lần thứ nhất là Đại hội của sự đoàn kết, đổi mới, năng động, sáng tạo, khẳng định quyết tâm của cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc cùng chung sức, chung lòng hoàn thành thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ mà Đại hội đã đề ra, tạo ra bước chuyển biến mới, với ý chí tự lực, tự cường quyết tâm xây dựng xã Tân Yên phát triển xanh, nhanh, bền vững./

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Ban Chấp hành Đảng bộ xã;
- Đại biểu dự Đại hội;
- Các chi bộ trực thuộc;
- Lưu.

**T/M ĐẢNG ỦY
BÍ THƯ**

Nguyễn Việt Hưng